

KINH CHÁNH PHÁP NIỆM XỨ

QUYỂN 26

Phẩm 6: QUÁN THIÊN (Phần 5)

TAM THẬP TAM THIÊN (Phần 2)

Khi ấy, Thiên đế Thích nói với chư Thiên:

–Nhờ nghiệp thiện được sinh lên cõi trời này, nghiệp hết thì bị thoái đọa, do nghiệp quả được sinh lên cõi trời này, ta ở đây cũng sẽ bị thoái đọa, phải tự cố gắng tìm sự an ổn.

Nghe Thiên đế Thích nói vậy, chư Thiên thưa:

–Thưa Thiên vương, chúng ta được ở nơi an vui là do nghiệp thiện nên không dám sống phóng dật. Thưa Thiên vương, nhờ nhân duyên gì ta không bị thoái đọa?

Đế Thích nói với chư Thiên:

–Những nơi thọ sinh trong tám phương, trên, dưới đều là hữu vi, bị vô thường hủy hoại, đừng tham đắm mà cho rằng bảo tồn được, nó là phiền não bất tịnh, sau đưa đến khổ đau, không sinh pháp lạc, không đưa đến trí tuệ, không phải là chánh hạnh. Suy nghĩ như thế sẽ chịu khổ lớn. Các Thiên tử, các ông đã trải qua vô lượng kiếp sinh lên cõi trời này, tuổi thọ hết thì bị thoái đọa, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Lại nhờ nghiệp thiện được sinh lên cõi trời này, thọ quả báo của nghiệp mình, hưởng diệu lạc cõi trời, bị nghiệp huyễn lừa dối, lại đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Vì thế, các Thiên tử, không nên phóng dật. Những gì ta nói chính là pháp của hằng hà sa chư Phật. Nghe được pháp này sẽ giải thoát khỏi sinh tử. Đó là vô minh duyên hành, hành duyên thức, thức duyên danh sắc, danh sắc duyên lục nhập, lục nhập duyên xúc, xúc duyên thọ, thọ duyên ái, ái duyên thủ, thủ duyên hữu, hữu duyên sinh, sinh duyên lão tử, ưu bi, khổ não. Như vậy là sự tập hợp của các khổ lớn. Vô minh diệt thì hành diệt, hành diệt thì thức diệt, thức diệt thì danh sắc diệt, danh sắc diệt thì lục nhập diệt, lục nhập diệt thì xúc diệt, xúc diệt thì thọ diệt, thọ diệt thì ái diệt, ái diệt thì thủ diệt, thủ diệt thì hữu diệt, hữu diệt thì sinh diệt, sinh diệt thì lão tử, ưu bi, khổ não diệt. Như vậy là sự tiêu diệt các khổ lớn. Cứ thế sinh tử xoay tròn trong cõi trời. Thấy vậy, nên sinh tâm nhàm chán, phiền não chấm dứt, không bị hủy hoại, không sinh, già, chết, không đoạn tận, đó là Niết-bàn. Các Thiên tử! Ai hiểu được như vậy thì thoát khỏi sinh tử. Trong sinh tử không có pháp: Không sinh, thường trụ, không thể phá hoại, không đoạn tận, không hoại diệt. Trong sinh tử chỉ có pháp sinh diệt thoái đọa.

Nghe Thiên đế Thích nói pháp này, các Thiên tử, những người nào đã tu hành trong chánh pháp của chư Phật thời quá khứ thì không phóng dật nữa, tin Phật, Pháp, Tăng, nhất tâm thanh tịnh, gieo nhân Niết-bàn. Còn những Thiên nhân nào không tu tập trong chánh pháp của chư Phật thời quá khứ thì buông lung, tán loạn bị ái lừa dối, thọ hưởng năm dục lạc. Vì ái lừa dối mà chịu vô lượng khổ não theo sinh tử.

Lúc Thiên đế Thích nói pháp ấy, Tứ Thiên vương Hộ thế suy nghĩ:

–Hiện giờ Thiên vương Thích-ca và Thiên chúng ở đâu?

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

Vừa nghĩ thế, họ thấy Thiên vương ngồi ở cung trời, oai đức rực rỡ, Thiên chúng vây quanh thọ hưởng diệu lạc.

Khi ấy, Tứ Thiên vương đến chỗ Đế Thích trong Thiên pháp đường, cúi đầu đảnh lễ rồi ngồi qua một bên. Một lát sau, họ đứng dậy trước, thưa với Đế Thích:

–Thưa Thiên vương, người cõi Diêm-phù-đề thực hành thập thiện đạo, tùy thuận pháp hành, hiếu dưỡng cha mẹ, cung kính Sa-môn, Bà-la-môn, các bậc Kỳ túc trưởng lão. Mong Thiên vương đem đến sự vui vẻ cho họ.

Thiên đế Thích nói với Hộ thế:

–Ta cũng tùy hỷ, Thiên vương Hộ thế làm lợi ích cho thế gian, khiến họ thực hành pháp lành. Nghe vậy, ta rất vui vẻ, ông lại được nghiệp lành, người cõi Diêm-phù-đề tùy thuận pháp hành.

Thiên vương Hộ thế thưa với Đế Thích:

–Người cõi Diêm-phù-đề không tùy thuận pháp hành, không hiếu dưỡng cha mẹ, không cung kính Sa-môn, Bà-la-môn và bậc Kỳ túc trưởng lão thì tăng trưởng quân ma, tổn giảm chánh pháp.

Nghe vậy, Đế Thích bảo chư Thiên cõi trời Tam thập tam và Tứ Thiên vương:

–Hãy mau sửa soạn để chiến đấu với A-tu-la vương, Đề-la Dũng Kiện Bát-ha-sa vương, phi pháp nào loạn Long vương ác sống ở dưới biển.

Nghe Đế Thích dạy, Tứ Thiên vương Hộ thế trở về bốn cõi trời, đến núi Nhạo kiến, chuẩn bị khí cụ như đã nói ở trước.

Bấy giờ, Thiên vương Đế Thích, Thiên vương Hộ thế cùng vô lượng Thiên chúng vây quanh, mặc áo, đeo vòng hoa trời, đưa các Thiên nữ đến núi Nhất thiết chủ. Họ vây quanh núi Tu-di giống như các sao bao quanh mặt trăng, như ánh sáng mặt trời ở giữa các sao, như trăm ngàn núi vàng bao quanh núi Tu-di, có các cây báu như vàng, bạc, lưu ly, nhân-đà xanh, xích liên hoa trang trí. Nơi Đế Thích vui chơi có nhiều loài chim hót tiếng rất hay. Voi chúa trắng Y-la-bà-na vui chơi ở ao sen trời. Hoa sen ấy sắc hoàng kim, cọng bằng lưu ly. Con voi ấy cùng các voi cái vui chơi ở đó như trước đã nói. Tuy là súc sinh nhưng cũng thọ hưởng diệu lạc cõi trời.

Khi ấy, Thiên đế Thích đến chỗ con voi vỗ về nó, vui cười nói:

–Con voi trắng này có thể giúp ta đánh thắng A-tu-la.

Nói xong, Đế Thích lại đến núi Nhất thiết chủ, lên điện Vô ưu, cùng các Thiên tử và chín na-do-tha Thiên nữ vui chơi, thọ hưởng năm dục lạc. Nơi mà các Thiên chúng trở nhạc vui chơi được trang trí rất đẹp đẽ. Họ thọ hưởng quả báo đến khi nghiệp thiện hết, quả báo vui hết, ở Thiên pháp đường họ qua đời, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác, được sinh trong cõi người, luôn thọ hưởng an lạc, thông minh trí tuệ, cùng sống trong một xóm làng, thành ấp, được làm người đứng đầu, hoặc làm người thân, anh em, bạn bè, luôn được an lạc, là nhờ dư báo. Riêng Thiên vương Đế Thích đã đóng ba đường ác, quán xét sự thoái đọa của chư Thiên, Đế Thích nói kệ:

*Vườn rừng, ao hoa sen
Núi non ở cõi này
Đều nguy nga, xinh đẹp
Rộng lớn, nhiều châu báu.
Tất cả ao hoa sen
Trang trí bằng đá quý
Vườn cây có nhiều hoa*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Chim chóc cùng tập hợp.
Cây vàng, cây Như ý
Trong sạch như lưu ly
Được trang trí bằng bạc
San hô... các vật báu.
Ông, bướm thật rộn rã
Ở trong ao hoa sen
Lâu báu rất rộng lớn
Nguy nga, lại xinh đẹp.
Trang trí thật kỳ diệu
Chư Thiên được cung phụng
Những vẻ đẹp như vậy
Làm trời, người luân hồi.
Chúng như huyễn, bọt bóng
Như thành Càn-thát-bà
Bị ái, ngũ dục dối
Hoan lạc trời cũng thế.
Ái tổn hại chúng sinh
Trôi trong biển sinh tử
Ái độc như lửa dữ
Hoại diệt các chúng sinh.
Tham dục không nhàm chán
Tìm mãi, chẳng nghỉ dừng
Bị lửa vô thường đốt
Chẳng biết đi về đâu.
Chúng sinh đều như thế
Bị ái độc lừa dối
Ái nhiễm che chúng trời
Chẳng biết khi bị đọa.
Trời, người, A-tu-la
Địa ngục, rồng, Dạ-xoa
Tất cả đều không thoát
Sự thay đổi sát-na.
Chúng sinh trong ba cõi
Bị lưới thời gian phủ
Không biết chẳng thoát được
Sự mê hoặc của ái.*

Thấy cõi trời vô thường, có sinh diệt, Đế Thích nghĩ về pháp đệ nhất, nói kệ khen Phật:

*Kính lạy Đức Thế Tôn
Lợi ích các chúng sinh
Phân biệt cho chúng biết
Dạy: Ái như độc hại.
Hiểu rõ tất cả pháp
Trí tuệ không ngăn ngại*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Lìa hiểu biết của trí
Không có pháp thứ ba.
Vô thường, khổ và không
Cũng chẳng có tạo tác
Như Lai biết chắc thật
Nói cho các chúng sinh.*

Với tâm thanh tịnh khen ngợi Đức Phật rõ ràng như dấu ấn vào vật, Đế Thích trở về chỗ ở, thọ hưởng diệu lạc.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ hai tên là Sơn phong. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh dạy người giữ giới, cho đến trong một ngày một đêm không giết hại chúng sinh, không trộm cướp, không phạm pháp luật của vua, dù là tội nhỏ cũng không cố ý phạm. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên cõi Sơn phong thứ hai. Đất ấy mềm mại, trên ngọn Tu-di, được trang trí bằng các vật báu sáng rực. Ở đây, họ thấy tất cả các chân núi Tu-di được trang trí bằng vật báu như vàng, bạc, lưu ly và có vô lượng áo trời, vòng hoa trời sáng đẹp như ánh sáng khối dung kim. Vị ấy cùng các Thiên nữ vui chơi ở đó, lại đến những dòng sông ăn uống như:

1. Thiên thiện vị.
2. Đại sử lưu.
3. Lưu hành.
4. Đại lưu.
5. Khúc lưu.
6. Tuấn man.
7. Thiên lưu.
8. Như ý.

Uống nước những con sông này không bị say. Tất cả các thức uống đều từ sông lưu xuất, đủ các mùi vị, màu sắc: Màu sữa, báu đỏ, ngọc báu xanh, lưu ly, hoàng kim hoặc màu sắc lẫn lộn, thoảng hương thơm, lắng trong, tràn đầy. Lại có thức ăn cõi trời đủ mùi vị, hương sắc ngọt ngào, thơm sạch vừa ý. Chư Thiên muốn mùi vị gì là có mùi vị ấy. Có các vườn rừng đầy hoa thơm, chim chóc đủ màu để trang trí. Họ cùng các Thiên tử vui chơi thổi nhạc, ca múa nô đùa ở đó, thật thích ý. Có nhiều vườn rừng như Bà-la, Đại Bà-la, Như ý thọ, Thường hoa hương, Như ý phong. Thân tiếp xúc rất vui vẻ. Cành cây bằng vàng, lưới linh che bên trên, trăm ngàn loài chim hót tiếng rất hay. Họ cùng vui chơi thọ hưởng năm dục lạc, không bệnh buồn, không đói khát, thân không mệt mỏi, không mưu sinh, mặc tình vui chơi trong các khu vườn, ao hoa sen, thấy sắc đẹp, thọ hưởng năm dục. Họ dừng lại trên đỉnh Sơn phong, thân hình sáng rực, lớn nhỏ tùy ý, thần thông tự tại, muốn gì được nấy, được rồi không mất, không ai cướp đoạt được. Họ dừng trên núi hưởng mọi hoan lạc của nghiệp mình. Đến khi nghiệp thiện giữ giới không sát sinh, không trộm cướp hết, vị ấy bị thoái đạo, lưu chuyển theo nghiệp, đọa vào địa ngục, nga quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người được sống trong hang núi, có nhiều cửa cái, khôi ngô tuấn tú, vườn rừng tươi tốt, lạnh nóng điều hòa, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, quan sát trụ xứ thứ ba của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ ấy tên là Sơn đảnh. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh giữ hai chi giới, thấy

chúng sinh bị trôi nổi, liền cỡi trôi để họ chạy thoát. Lúc đi trong đồng vắng bị đói khát thiêu đốt nhưng không hái trộm trái cây của người khác, dù có sức mạnh cũng không cướp nước uống thức ăn của người khác. Nhờ nhân không sát sinh lại phóng sinh đó, sau khi qua đời, vị ấy sinh lên trụ xứ Sơn đánh của cõi trời Tam thập tam, thọ hưởng vô lượng diệu lạc. Ở đó có vô lượng dòng nước, đó là dòng xoáy đục, bờ hy đục, người hoan hỷ nghĩ đến là làn sóng lớn nổi lên. Trong sông ấy có nhiều loài chim, có sắc, hương thơm, vị ngon, các loài giao long tham đắm đục lạc, uyển chuyển qua lại, thuyền bè làm bằng bọt nước, vườn rừng ganh ghét. Hang núi có vô lượng cảnh đẹp. Chư Thiên chìm đắm trong dòng sông ái ấy không thể nào thoát khỏi. Họ lưu chuyển từ vô thủy, không được giải thoát, trôi mãi không ngừng, tập khí càng sâu, đi trong ba đường, trôi nổi khắp ba cõi: Dục, Sắc, Vô sắc, sinh, già, bệnh, chết, lo buồn khổ não là do thế lực của dòng sông ái ấy. Người đời cũng không vượt qua được dòng sông ái này. Chư Thiên ở Sơn đánh trôi trong dòng sông ái, cùng các Thiên nữ vui chơi thọ lạc. Ở đó có sáu khu rừng:

1. Thường hoan hỷ.
2. Thường du hý.
3. Bạch vân tụ.
4. Phổ lạc.
5. Như nguyệt.
6. Hằng hà.

Các khu rừng này được trang trí ở Sơn đánh. Họ vui chơi ở đó, hưởng vô lượng diệu lạc. Sau đó họ lại đến các dòng sông uống như: Chất-đa-la, Thủ xúc chi, Vô yểm túc, Tạp sắc thủy. Hai bên bờ sông có cây bằng vàng, bạc, pha lê, đầy đủ hoa trái thật đáng yêu thích. Đó là nhờ nghiệp thiện. Các dòng sông của chư Thiên ở cõi này lưu xuất các thức ăn uống thơm sạch, hàng ngàn chư Thiên vui chơi thọ lạc, mặc áo trời mịn đến nỗi không thấy sơ vải, thân hình sáng rực, không có xương cốt, đi đứng thư thái, ca múa vui chơi. Đến khi nghiệp thiện hết, những nghiệp thanh tịnh của thân, ngữ, ý hết, nghiệp đưa đến quả báo vui hết, từ cõi trời vị ấy bị thoái đọa, đọa vào địa ngục, nga quỷ, súc sinh. Nếu được sinh trong cõi người, luôn được an lạc, có nhiều cửa báu, thích tu trí tuệ, vui chơi ca múa, sinh trong nước có nhiều cao nguyên, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ tư của cõi này tên là Thiện kiến. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết chúng sinh tu hành, giữ giới, cứu người bị chìm để họ thoát nạn nước, đem tiền chuộc người sắp bị giết, hoặc nhảy vào nước cứu người bị chìm. Nếu có kẻ ác bảo trộm cắp thì không làm theo, không trộm cắp. Cho đến khi đi trong đồng vắng bị đói khát thiêu đốt nhưng không trộm trái cây của người khác để ăn, tôn kính giới, lo sợ từng giới vi tế, không dám hủy phạm. Sau khi qua đời, vị ấy sinh lên thành Thiện kiến. Thành ấy rộng mười ngàn do-tuần, có mười ngàn lễ đường, mặt đất bằng vàng Diêm-phù-đàn. Có mười ngàn cung điện lớn, trang trí bảy báu xen lẫn như lưu ly, vàng Diêm-phù-đàn, bạch ngân, nhân-đà báu xanh... ở các con đường có nhiều lầu gác, điện báu sáng tỏa rực rỡ. Nếu so sánh ánh sáng mặt trời với cung điện cõi trời này thì chẳng khác nào ngọn đèn ở giữa mặt trời. Bốn mặt thành đều có vườn rừng bằng lưu ly bao bọc, lưới chân châu giăng che khắp. Lại có cây bạc, lưới vàng che bên trên, còn có cây bằng bảy báu làm nơi vui chơi. Có cây Như ý, chư Thiên muốn gì cây ấy sinh ra, có cây bằng báu nhân-đà xanh, bằng báu

xanh lớn. Các loài chim sắc hoàng kim hót tiếng rất hay. Trong rừng bằng vàng có chim sắc bạc, trong rừng báu xanh có chim bằng hoa xích bảo, trong rừng xích bảo có chim tạp sắc. Các vườn rừng ấy có đủ loại chim trang trí. Tất cả con đường, ngõ ngách ở thành Thiện kiến đều có cung điện bằng vàng ròng, cột bằng bạch ngân, trang trí cây bằng lưu ly. Lại có điện bằng vàng trụ bằng lưu ly trang trí cây bằng vàng, cung điện bằng tạp bảo trang trí các lễ đường. Có các loài chim sắc hoàng kim hót tiếng rất hay vang khắp thành Thiện kiến, thật không sao nói hết. Ở đó có bốn khu rừng lớn trang trí:

1. Vân man.
2. Đại thọ.
3. Quang minh âm.
4. Nhạo kiến.

Mỗi khu rừng rộng hai ngàn năm trăm do-tuần và có một vạt dòng sông đầy hoa bằng vàng. Hai bên bờ sông được trang trí trông thật thích ý. Có các cây bằng vàng, bạc, pha lê, bảo xanh. Trong rừng có nhiều ong, thân bằng bạch ngân, cánh bằng lưu ly, âm thanh hay gấp mười sáu lần tiếng sinh, địch, tơ, trúc. Cây bằng lưu ly, trái bằng vàng ròng, hương thơm dịu dịu, vị ngọt hơn đường phèn. Hương thơm của trái cây xông khắp một do-tuần. Chim chóc ngửi được hương này càng thêm vui thích. Cây bằng vàng, trái bằng bạc, có đủ hương, vị... cây bằng lưu ly, lá bằng vàng ròng, trái bằng tạp bảo. Có vô số rừng cây bao quanh thành Thiện kiến. Nhờ nghiệp thiện được thành tựu các quả báo như ý giống như hạt giống, thọ hưởng quả báo như nghiệp. Họ sống trong thành Thiện kiến, hưởng vô lượng diệu lạc. Thành này, ai cũng thích nhìn nên gọi là Thiện kiến. Rừng ấy được trang trí bằng xích bảo, san hô, xa cừ, lưới linh trùm khắp. Chư Thiên ở thành Thiện kiến vui chơi ở đó. Cung điện ở thành này có vô lượng trăm ngàn vòng hoa, cờ phướn, lọng báu, gió nhẹ thổi động tạo ra nhiều tiếng nhạc hay. Trong thành Thiện kiến trên đỉnh núi Tu-di có nhiều Thiên tử, Thiên nữ vây quanh. Nhờ nghiệp thiện họ thọ hưởng quả báo thù thắng. Cõi đó có ba mươi sáu ức người mà Thiên vương Đế Thích biết được, họ có thần thông lớn, oai đức sáng rực, tâm luôn hoan hỷ. Vô lượng trăm ngàn Thiên tử, Thiên nữ ra khỏi thành của Thiên vương đến vườn vui chơi, có vô lượng trăm ngàn ức xe được trang trí trăm ngàn ức cờ phướn. Xe ấy có nhiều màu sắc, xe bằng báu nhân-đà xanh, bánh xe bằng xích liên hoa bảo, mọi người đi xe báu ấy. Mặt đất bằng vàng ròng, đường đi bằng lưu ly, dây giăng đường bằng xa cừ, có treo linh báu. Có Thiên tử đi xe báu, có người lên ngôi trên cung báu, nền bằng xa cừ, lưới bằng chân châu che phủ bên trên, vách bằng san hô, trụ bằng bạch ngân. Lại có Thiên tử ngồi lên điện bằng vàng, vách bằng chân châu, nền bằng xích bảo, trụ bằng bạch ngân, trang trí san hô. Tất cả những thứ ấy tạo ra ngàn ánh sáng. Có trăm ngàn cung điện thật không sao nói hết. Các Thiên chúng vây quanh, trang sức lộng lẫy. Các Thiên tử đi xe đến khu rừng. Xe ấy có cờ phướn bằng lưu ly, xích bảo, vàng ròng, xích liên hoa bảo. Có vô lượng cờ phướn rực rỡ che rợp cả hư không. Họ vui vẻ, nô đùa, đi đến bốn khu rừng kia, trời vô lượng trăm ngàn âm nhạc, đủ các âm thanh nghe thật thích ý. Họ theo nghiệp của mình mà được quả báo thượng, trung, hạ, vui vẻ thọ lạc rồi đến vườn lớn. Mỗi Thiên tử có trăm Thiên nữ, hoặc có ngàn Thiên nữ, hoặc có cả trăm ngàn Thiên nữ ca múa vui chơi, tấu các kỹ nhạc, nghe nhạc Càn-thát-bà, lại đến vườn lớn thọ hưởng năm dục lạc. Các Thiên nữ cùng vui đùa với Thiên tử, tha hồ hưởng lạc, mặc ý tung hoành đến khắp nơi vui chơi, hoặc đi trên hư không màu sắc như mây xanh, lưu ly. Thiên chúng ấy ở trên hư không thân hình trang sức đủ các y phục, lời lẽ hòa nhã, lại đến vườn

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

lớn, hoặc có Thiên chúng đi trên đường bằng vàng, vô lượng trăm ngàn xe báu lăn trên đất vàng, bụi bằng vàng bay đầy cả hư không làm cho hư không âm u nhưng không nhớ. Các Thiên tử nào sắp hết thì bụi đó bám vào thân. Các Thiên tử từng thấy chư Thiên nào có tướng như vậy thì chẳng bao lâu sẽ bị thoái đọa, chịu khổ não lớn, nên sinh tâm Từ bi, nói kệ:

*Chư Thiên đi đường này
Qua lại trăm ngàn lần
Bị ngọn lửa thời tiết
Thieu đốt củi cảnh giới.
Thấy người khác bệnh, chết
Mà không tự giác tri
Tướng suy đã đến rồi
Mới biết mình khổ não.
Phóng dật, tâm ô trược
Luôn thích các cảnh giới
Bất chợt thân chết đuối
Không chúng sinh nào khởi.
Người nào thích vui chơi
Thích sống trong phóng dật
Khi quân chết sắp đến
Hủy hoại như độc hại.
Chẳng phải sức thuốc, chú
Chư Thiên, A-tu-la
Bị tự nghiệp trói buộc
Không sao cứu thoát được.
Trần cấu che thân, mặt
Vẫn không hề hay biết
Thân chết đã đến nơi
Không lâu bị thoái đọa.
Chúng sinh thường tham dục
Khát ái không nhàm chán
Bất chợt giặc chết đến
Tham lạc chẳng giác tri.
Tướng chết của người hiện
Bị thân chết trói buộc
Bồng chốc bị thoái đọa
Phải chịu các khổ não.
Chúng sinh ở Sơn đảnh
Nơi có các vườn rừng
Nghiệp buộc không thoát khỏi
Chịu quả báo tự nghiệp.
Vui chơi, sống phóng dật
Thọ lạc không nhàm chán
Kẻ si ái tăng trưởng
Thoái đọa, không vui sướng.*

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

*Có khói ắt có lửa
Pháp tướng ấy như vậy
Tướng thoái đọa như thế
Phải chịu khổ chết chóc.*

Thấy các tướng như thế, tâm phóng dật của Thiên tử chấm dứt, tu tập cần lành xưa, tự trách mình, các Thiên tử khác cũng vậy. Khi nghe nói thế, các Thiên tử lên xe có lưới báu che trùm, treo các linh báu, trang trí vô lượng thứ, trông rất yêu thích. Họ trang sức vòng hoa và áo trời rực rỡ như màu dung kim. Trên đỉnh núi Tu-di có trăm ngàn vạn người. Thấy các Thiên chúng có người đi xe bằng vàng, có người đi trên đất, có người đi xe thiên nga. Các Thiên nữ nô đùa, ca múa đến rừng Du hý. Rừng ấy có hoa sen trời, sông suối, ao tắm, hoa trái sum suê, được trang trí bằng các thứ báu. Tất cả vườn cảnh đều thật đáng yêu. Đến vườn cảnh, chư Thiên ở thành Thiện kiến đều xuống xe, đi đến cây vàng. Cây ấy tươi tốt, rực rỡ như ánh sáng mặt trời. Chư Thiên đi trên không từ hư không hạ xuống, đến nơi vui chơi. Tất cả Thiên chúng đều tập hợp đồng đúc, tấu nhạc, ca hát, vui chơi thọ lạc, không ganh ghét nhau, múa hát, vui đùa, trở nhạc, hưởng năm dục lạc. Họ cùng các Thiên nữ đi giữa bờ sông ăn uống rồi đến rừng lưu ly. Cây lưu ly ấy có trái bằng vàng ròng đủ hương thơm, sắc đẹp, mùi vị như nước mật. Họ cùng các Thiên nữ xinh đẹp, ăn trái Ma-thâu, thọ hưởng diệu lạc cõi trời một thời gian dài. Các Thiên chúng ấy ca múa vui chơi, thọ hưởng diệu lạc. Chư Thiên khác nghe vậy, đến chỗ Đế Thích, chấp tay đánh lễ, thưa:

–Thiên vương! Xin biết cho, tất cả Thiên chúng trong thành Thiện kiến đều đến vườn cảnh vui chơi.

Nghe vậy, Đế Thích bảo các Thiên chúng:

–Hãy mau chuẩn bị, ta muốn đến nơi mà chư Thiên thành Thiện kiến vui chơi.

Nghe lệnh Thiên vương, tất cả Thiên chúng ở Thiện pháp đường đều lên xe. Có người lên xe bằng vàng, treo cờ phướn bằng lưu ly, có người lên xe bằng lưu ly, treo cờ phướn bằng vàng ròng, hoặc trang trí các cờ phướn bằng tạp bảo. Có xe bằng chim sắc hoàng kim, chúng hót tiếng rất hay, hoặc có xe bằng ngựa, chúng đi rất nhanh, hoặc có xe bằng thiên nga vàng, chân nó bằng lưu ly, hai cánh bằng xích liên hoa bảo. Các Thiên tử lên các xe ấy, theo Đế Thích đến nơi vui chơi trong thành Thiện kiến. Lại có Thiên tử cỡi chim Khổng tước, thân chim bằng bảy báu. Ở Diêm-phù-đề, chim Khổng tước xinh đẹp hơn các loài chim, huống gì ở cõi trời được trang nghiêm bằng nghiệp thiện, hình tướng, sắc đẹp không gì sánh bằng. Họ cỡi chim Khổng tước này, trở âm nhạc, ca múa vui chơi, đến chỗ mà chư Thiên thành Thiện kiến nô đùa thọ lạc. Khi ấy Đế Thích đi xe bốn bánh ngàn cãm. Xe ấy làm bằng bảy báu:

1. Báu chúa xanh.
2. Xích liên hoa bảo.
3. Xa cừ báu.
4. Lưu ly sạch.
5. San hô kim cương.
6. Pha lê.
7. Vàng ròng.

Bảy báu được trang trí lẫn lộn nhau, lại gắn ngàn con thiên nga. Thân chúng bằng bảy báu đủ các hình tướng. Âm thanh hay hơn tiếng ca của Thiên nữ. Lại có năm trăm cờ phướn bằng vàng, bạc, lưu ly. Xe ấy được trang trí đủ các màu sắc xanh, vàng, đỏ,

tía. Có vô lượng Thiên nữ ở phía trước ca múa, hoặc đi trên hư không, hoặc đi trên mặt đất, tự do không ngăn ngại. Họ tấu nhạc trời, thọ hưởng năm dục lạc, đi đến nơi vui chơi của chư Thiên thành Thiện kiến. Thấy vậy, chư Thiên khác cầm các loại hoa, thân bằng lưu ly, đến chỗ Đế Thích.

Thấy Đế Thích đến, chư Thiên ở thành Thiện kiến không vui chơi nữa, đi ra nghênh đón Đế Thích.

Đế Thích bảo:

–Các người hãy vào trong nước vui chơi.

Nghe lời Đế Thích, Thiên chúng cõi Thiện pháp cúi đầu vâng lệnh, vào ao nước, lấy lá sen, chạy mau đến chỗ chư Thiên thành Thiện kiến. Chư Thiên thành Thiện kiến cũng cầm hoa sen chạy đến chỗ chư Thiên cõi Thiện pháp, nô đùa vui chơi.

Khi ấy, Thiên đế Thích trụ giữa hư không, xem các Thiên chúng nô đùa trong nước một thời gian dài mà không nhàm chán, lại lấy hoa sen để nô đùa, lấy hoa sen, bằng vàng, lưu ly, cọng sen bằng nhiều màu sắc lẫn lộn, để nô đùa. Họ lấy hoa sen nô đùa ở đây một thời gian dài, lại đến rừng cây ăn trái, lấy trái mềm ném nhau. Chơi xong lại đến rừng uống nước, uống nước Ma-thâu, nhờ nghiệp thiện nên không say.

Bấy giờ, Thiên đế Thích bước xuống xe, bước vào rừng.

Thấy Đế Thích đến, chư Thiên đều vui vẻ, cung phụng Đế Thích. Các Thiên tử chấp tay thưa:

–Chúng tôi được cuộc sống tốt, quả báo tốt, được gặp Thiên vương, tạo lợi ích cho chúng tôi hơn là cha mẹ.

Các Thiên tử cung phụng xong, Đế Thích bảo các Thiên tử:

–Các người đều như con ta, như anh em.

An ủi xong, họ vào nơi vui chơi, ở trong vườn rừng nô đùa, thọ lạc. Trong các sông suối ao sen có nhiều loài chim hót tiếng rất hay. Mặt đất có nhiều hoa sen bằng vàng. Đất ấy mềm mịn, bằng phẳng được trang trí bằng cây vàng, lưu ly, pha lê. Sông suối ở đó tạo ra đủ các thức uống, trang trí các loài hoa như mạn-đà-la, hoa sen Cư-xa-da-xá. Thiên tử, Thiên nữ ca múa vui chơi thọ lạc trong hang núi, nghe năm thứ âm nhạc và tiếng ca của Thiên nữ, thọ hưởng năm dục. Các Thiên tử thành Thiện kiến và các Thiên tử Thiện pháp dường vui chơi thọ lạc trong vườn cảnh một thời gian bằng vô số thời gian ở cõi người, rồi trở về chỗ cũ. Trên đường đi, họ vui chơi thọ nhận hoan lạc khắp nơi. Chư Thiên thành Thiện kiến thọ hưởng diệu lạc cõi trời, đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, họ bị thoái đọa, theo nghiệp của mình bị đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu còn nghiệp thiện khác thì sinh trong cõi người, luôn được an lạc, học hiểu nhiều, thích âm nhạc, ca múa, vui chơi, thích lễ hội, nhiều của cải, không bị bệnh dịch, không lo buồn, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ năm tên là Bát-tư-tha. Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người trì giới, dù nghèo khổ phải xin thức ăn uống, tài vật nhưng thấy người nghèo khổ hơn lại chia bớt thức ăn cho họ, giảm bớt phần ăn của vợ con mình để cho họ và kẻ mù lòa, cô độc, nghèo bệnh và làm cho những người phạm tội bị quan bắt nhốt mà vượt ngục, người cai ngục muốn giết kẻ ấy, trong lúc lo sợ mờ mịt như vậy thì cứu thoát họ. Sau khi qua đời, vị ấy được sinh lên trụ xứ Bát-tư-tha của cõi trời Tam thập tam. Người sinh lên cõi này, nhờ nghiệp thiện nên thân hình sáng rực soi khắp mọi nơi giống như ánh sáng mặt trời. Sắc tướng

của ánh sáng ấy rực rỡ đủ màu xanh, vàng, đỏ, trắng, lục, tía. Sáng gấp mười lần ánh sáng của chư Thiên khác. Như trong các ngôi sao ở cõi Diêm-phù-đề, ánh sáng mặt trăng sáng nhất, thân hình của các Thiên tử rực rỡ đủ các màu sắc như vậy. Các Thiên tử khác so sánh với chư Thiên ở đây chẳng khác nào ánh sáng đom đóm. Thấy những Thiên tử này, các Thiên nữ đều đi đến.

Vừa sinh ra, Thiên tử đã có đầy đủ đồ trang sức. Trên đỉnh đầu có mào bằng ngọc xanh, ánh sáng của nó chiếu khắp một do-tuần. Những ngọc châu khác bị ánh sáng này che lấp nên không hiển hiện, giống như khi mặt trời mọc, ánh sáng đom đóm không hiện ra. Mào hoa bằng bảy báu, ánh sáng của nó soi khắp trăm do-tuần, có đủ các màu xanh, vàng, đỏ, tía, lục. Trên thân của họ tự nhiên có các bảo châu anh lạc, bảy báu rực rỡ. Ánh sáng ấy chiếu khắp một trăm do-tuần. Y phục bằng bảy báu như anh lạc... Ánh sáng ấy chiếu khắp một trăm do-tuần, dây bằng kim cương rủ ở trước ngực, dây đai ở eo như màu sắc cầu vồng, chân mang giày đủ màu sắc, ánh sáng rực rỡ như ánh sáng điện, đi lại không mệt mỏi. Nếu họ muốn đi trên hư không thì do sức của đôi giày mà họ đến được, hoàn toàn không mệt mỏi, y phục của họ mịn đến nỗi không thấy được sợi vải, đủ các vật báu tốt đẹp thật đáng yêu thích.

Lúc chào đời, Thiên tử tự suy nghĩ: “Do nghiệp gì ta được sinh lên cõi này?” Vừa nghĩ như thế, tự biết mình đời trước ở chỗ thiện, bất thiện của Diêm-phù-đề, sau khi chết, sinh lên cõi này. Người ở Diêm-phù-đề, tu hành nghiệp thiện nên được thành tựu quả thiện ở đời này. Ta nhờ tạo nghiệp thiện nên được sinh lên cõi này, do nhân duyên sinh, chẳng phải không do duyên sinh. Một lát sau, có các Thiên nữ tươi trẻ xinh đẹp rực rỡ đến gần gũi Thiên tử mới sinh. Những đồ trang sức của các Thiên nữ phát ra âm thanh giống như năm âm nhạc, hương thơm xông khắp hai do-tuần. Hoa ở đó đẹp hơn các loài hoa khác. Họ trang sức y phục trời xinh đẹp. Đó là do nghiệp thiện và công đức sinh ra. Ví như mặt trời mọc, các loài hoa đều nở, Thiên tử vừa sinh ra, Thiên nữ phô trương sắc đẹp của mình, đến chỗ Thiên tử, bày các trò chơi làm vui lòng Thiên tử, bông Thiên tử đến vườn rừng trở nhạc, ca múa vui chơi, chiêm ngưỡng Thiên tử. Họ đến khu rừng tên Liên hoa hóa sinh. Khi các Thiên tử vào vườn này thì dưới chân mỗi người có hoa sen đỡ, cọng sen bằng lưu ly, tua sen bằng kim cương, lá bằng vàng ròng, đài sen mềm mại, ong kêu rộn rã. Khi họ đỡ chân lên, đặt chân xuống là hoa sen nở ra để đỡ chân. Từ đây, họ lại đi vào rừng Ma-thâu. Cây ở đây bằng vàng, tạo ra nước thơm ngon hơn rượu Bồ đào, đầy đủ mùi vị, màu sắc. Chư Thiên và Thiên nữ uống vào nhưng không say. Họ lại đến rừng Giá-đô-la. Rừng cây có ba loại không gì ví dụ được:

1. Tiếng chim.
2. Tiếng ong.
3. Tiếng ca của Thiên nữ.

Các Thiên tử vui chơi trong rừng này, ở mỗi ao hoa đều có tiếng chim nghe rất thích thú, không biết nhàm chán, bị lửa ái thiêu đốt. Đến khi nghiệp thiện hết, từ cõi trời, vị ấy bị thoái đọa. Vì nghiệp trói buộc nên đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh vào cõi người, được xinh đẹp, sinh trong dòng hào phú, đầy đủ công đức, giàu có, đủ quyền lực, tha hồ vui chơi, được an ổn, không bệnh hoạn, sống lâu, sinh vào thời an lạc, hoặc sinh ở thành phố, không sinh ở chỗ biên địa, được làm vua, quan, hoặc làm thương chủ giàu có, là nhờ dư báo.

Lại nữa, này các Tỳ-kheo! Đã biết quả báo của nghiệp, hãy quan sát các trụ xứ của cõi trời Tam thập tam. Dùng văn tuệ biết trụ xứ thứ sáu của cõi này tên là Câu-trá.

Do những nghiệp gì chúng sinh được sinh lên cõi này? Dùng văn tuệ biết người bắt kẻ trộm mà không giết, không gây khổ não, hoặc kẻ giặc bị người khác bắt thì cứu thoát nó, làm lợi ích cho chúng sinh bằng tâm lợi tha, cung phụng cha mẹ, dâng thuốc uống vào mọi thứ cần dùng theo ý muốn, không trộm tài vật của cha mẹ, luôn vui vẻ, lời lẽ hòa nhã, vì lợi ích mà ít nói, luôn dùng hương hoa cúng dường lễ bái, niệm công đức của Phật, cung kính Sư trưởng, thăm hỏi lễ lạy, nói năng hòa ái, không gần gũi bạn ác, không thích việc làm của kẻ ấy, không khen người xấu, không đi chung, ở chung với kẻ giặc và những người bất chính ở đời, gần gũi bậc kỳ túc, tuân phụng cung kính giới cấm của Phật, đầy đủ trí tuệ, giữ giới bằng tâm chân thật, không làm buồn người khác, được mọi người yêu mến, khéo khen ngợi, nói năng nhỏ nhẹ, không gây sợ hãi cho nô tỳ, người làm thuê, biết đủ trong ăn uống, không ăn quá nhiều, không gây tổn hại cho chúng sinh, không thích giận hờn, không mua bán giao dịch với kẻ hà tiện, đồ tể, mua bán chất trực, không lừa dối mọi người, không vào tửu điểm, không bị người nữ chê cười, không mất oai nghi, đi đứng thư thái, nói sao làm vậy, không tìm sự hay dở tốt xấu của người khác, không giữ tính sân hận, không chê bai, không tranh tụng, thấy người có ruộng vườn thì không ganh ghét, thâu thuế đúng pháp không đối gạt vua, không trộm nước tưới của ruộng người, dù ban ngày hay ban đêm cũng không hái trộm trái cây của người khác, không làm mọi điều ác, hoặc bỏ từng việc một, hoặc là hạ chỉ. Thế nào là hạ chỉ? Là tạo tất cả nghiệp. Thế nào là trung chỉ? Là làm rồi sám hối, chê bai không làm nữa. Thế nào là thượng chỉ? Là không tạo nghiệp ác nào, không dạy người khác làm, khuyên người bỏ việc ác, không tùy hỷ với người ác. Với ba người ấy đạt ba quả báo thượng, trung, hạ. Người làm lành bỏ ác ấy sau khi qua đời, sinh lên cõi trời Câu-trá. Những người sinh ở đó thân thể không có xương da, không nhớ uest, thọ hưởng diệu lạc không thể nói hết. Đem diệu lạc của Chuyển luân thánh vương, người có đủ bảy báu, ngàn người con, làm vua khắp bốn cõi, thọ hưởng so với diệu lạc của cõi trời này thì chẳng khác nào thiên lạc so với địa ngục Hoạt. Cõi này rộng ba ngàn do-tuần, được trang trí đủ bảy báu, vườn cây, ao hồ, sông suối. Ở đó có khu rừng Hành lâm, cây bằng vàng, chư Thiên muốn gì thì cây ấy sinh ra, chư Thiên đi đến đâu chúng theo đến đó, giống như bảy báu theo Chuyển luân thánh vương. Nếu chư Thiên muốn dừng thì vườn ấy làm nơi dừng. Ví như chim bay lượn trên hư không khi muốn đậu thì phải đậu trên đất, khu rừng này cũng vậy. Đó là thế lực thứ nhất của chư Thiên ở cõi Câu-trá và là do nghiệp thiện. Lại do nghiệp thiện mà các thế lực khác: Chư Thiên đi đến đâu đều nghe được tiếng chim hót rất hay. Đó là thế lực thứ hai của chư Thiên cõi Câu-trá. Lại do nghiệp thiện nên chư Thiên đi đến đâu đều có ao sen, ong kêu rộn rã và thiên nga, vịt trời, uyên ương làm đẹp. Đó là thế lực thứ ba của chư Thiên cõi Câu-trá. Lại do nghiệp thiện nên được đeo vòng hoa trời, đi trong hư không, tự nhiên có hoa sen ngàn cánh, cọng bằng lưu ly, các Thiên nữ ngồi trong đài hoa cùng nhau vui đùa. Đó là thế lực thứ tư của chư Thiên cõi Câu-trá. Lại do nghiệp thiện nên chư Thiên đi trên hư không tự nhiên trên tay có đồ báu đựng đầy thức ăn cõi trời, cùng các Thiên nữ ăn uống ca múa vui chơi, mặc tình đi lại. Đó là thế lực thứ năm của chư Thiên cõi Câu-trá. Lại nhờ nghiệp lực, chư Thiên muốn gì được nấy. Nếu muốn đến nơi khác thì họ vượt qua ngọn núi. Nơi đó có đủ vườn cây hoa trái, cùng các Thiên nữ đi trong hư không, trở nhạc trời, tự do đi lại. Chư Thiên ở Thiện pháp đường và thành Thiện kiến thấy Thiên chúng này, liền lên xe cao nhìn xuống hang núi, vui vẻ, giống như sứ giả cõi trời xem xét cõi Diêm-phù-đề. Thấy vậy, chư Thiên ở Thiện pháp đường và thành Thiện kiến nói với nhau:

LINH SƠN PHÁP BẢO ĐẠI TẠNG KINH

“Chư Thiên cõi Câu-trá tự do đi lại, họ hơn chúng ta, đi khắp mọi nơi không ngăn ngại”. Đó là thế lực thứ sáu của chư Thiên cõi Câu-trá.

Thiên vương Thích-ca cùng Thiên hậu ngồi trên đài sen ngàn cánh đi trên hư không. Do nghiệp thiện mỗi cánh sen hóa năm Thiên nữ, trang sức vòng hoa trời lộng lẫy như màu dung kim, trổ kỹ nhạc trời, chiêm ngưỡng Đế Thích, họ xinh đẹp vô cùng, cùng Đế Thích đến cõi Câu-trá.

Thấy Đế Thích đến Thiên chúng ấy đều vui vẻ, ra đón Đế Thích, cúi đầu kính lạy, khen ngợi bằng lời hay, ngồi quanh Đế Thích. Họ cùng Đế Thích ở trên núi, nơi vui chơi, trên đỉnh núi, trong vườn cây, ao hoa sen, vui chơi một thời gian dài rồi trở về cung của mình, Thiên vương Thích-ca trở về Thiện pháp đường. Chư Thiên ấy thọ hưởng năm đục lạt thượng diệu sắc, thanh, hương, vị, xúc. Đến khi nghiệp thiện hết, theo nghiệp lưu chuyển, đọa vào địa ngục, ngạ quỷ, súc sinh. Nếu sinh trong cõi người, được hưởng an lạc tốt đỉnh, không khổ về bệnh, sống ở trong vùng rộng lớn, không sợ oán địch, hoặc được làm vua, quan, luôn được an vui, là nhờ dư báo.

